

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2021/DS-ST

Ngày: 25/6/2021

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI – TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Khởi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Nhạn

2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đèo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Mộng Đẹp – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc ***“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”***, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST – DS ngày 07 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: số 266-268, đường NKKN, phường 8, Quận 3, Thành phố HCM

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D là ông Nguyễn Chí Tr – Giám đốc Chi nhánh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Chí Tr: ông Hà Hán M – Phó Phòng giao dịch thị xã Giá Rai.

Bị đơn: ông Trần Chí Ng – sinh năm: 1997

Địa chỉ: khóm A, phường 1, thị xã G R , tỉnh Bạc Liêu.

(Người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Vào ngày 05/01/2019 ông Trần Chí Ng có ký hợp đồng tín dụng thẻ với Ngân hàng TMCP SGT – Phòng giao dịch G R theo hạn mức là 10.000.000đ, ngày 05/8/2019 nâng hạn mức sử dụng là 20.000.000đ với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Ng đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 22.900.000đ.

Trong quá trình sử dụng thẻ ông Ng có thanh toán cho ngân hàng là 8.363.000đ, qua nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Ng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng. Ông Ng đã vi phạm Điều 20 của Bản điều khoản và điều kiện phát sinh sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), đến ngày 23/5/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn.

Tổng dư nợ tính đến ngày 08/4/2021

- Nợ gốc: 22.903.148đ;
- Nợ lãi quá hạn: 9.557.454đ;
- Tổng cộng là: 32.460.602đ;

Nay, Ngân hàng TMCP SGT yêu cầu ông Trần Chí Ng trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi nêu trên cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 08/4/2021 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn ông Trần Chí Ng : Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật nhưng ông Ng hoàn toàn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng quá trình tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đúng theo quy định của luật tố tụng dân sự.

Đối với người tham gia tố tụng: đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Riêng bị đơn (ông Trần Chí Ng) vắng mặt không có lý do tại phiên tòa, phiên họp, phiên hòa giải mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Nên việc Tòa án xét xử vắng mặt ông Ng là đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 228, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

áp dụng Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 91, khoản 2 Điều 95 của luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTTrên việc kiện đòi ông Trần Chí Ng trả số tiền:

Tổng dư nợ tính đến ngày 08/4/2021

- Nợ gốc: 22.903.148đ;
- Nợ lãi quá hạn: 9.557.454đ;
- Tổng cộng là: 32.460.602đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng*: Ngân hàng TMCP SGTTrên có yêu cầu ông Trần Chí Ng trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng thẻ ngày 05/01/2019. Bị đơn ông Trần Chí Ng có nơi cư trú tại khóm A, phường 1, thị xã G R , tỉnh Bạc Liêu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do bị đơn ông Trần Chí Ng đã được triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Chí Ng theo quy định.

[2] *Về nội dung*: Ngân hàng TMCP SGTTrên có yêu cầu ông Trần Chí Ng trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng thẻ ký kết ngày 05/01/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Ng đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 8.363.000đ. Do ông Ng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đến ngày 23/5/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn.

Tổng dư nợ tính đến ngày 08/4/2021

- Nợ gốc: 22.903.148đ;
- Nợ lãi quá hạn: 9.557.454đ;
- Tổng cộng là: 32.460.602đ

Nay, Ngân hàng TMCP SGTTrên yêu cầu ông Trần Chí Ng trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi nêu trên cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 08/4/2021 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình Ngân hàng TMCP SGTTrên đã cung cấp các tài liệu chứng cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng; Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của ông Trần Chí Ng .

Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có nghĩa vụ cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp; đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu,

chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó. Đối với bị đơn ông Trần Chí Ng đã được triệu tập hợp lệ để làm việc, hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên không có cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và cũng không có ý kiến phản đối theo yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Xét thấy: Việc ký kết hợp đồng thế tín dụng giữa Ngân hàng TMCP SGT và ông Trần Chí Ng được ký kết đúng theo quy định của pháp luật, nội dung các điều khoản cam kết trong hợp đồng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của các bên được pháp luật cho phép, không trái với quy định pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã cấp hạn mức thế tín dụng ngày 05/01/2019 hạn mức là 10.000.000đ, ngày 05/8/2019 nâng hạn mức sử dụng là 20.000.000đ và ông Ng cũng đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 8.363.000đ. Đến ngày 23/5/2020 ông Ng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ đó Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thế và chuyển toàn Bộ dư nợ sang nợ quá hạn.

Tổng dư nợ tính đến ngày 08/4/2021

- Nợ gốc: 22.903.148đ;
- Nợ lãi quá hạn: 9.557.454đ;
- Tổng cộng là: 32.460.602đ. Nay, Ngân hàng TMCP SGT yêu cầu ông Trần Chí Ng trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi nêu trên cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 08/4/2021 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét ý kiến đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Trần Chí Ng có nghĩa phải nộp là 1.623.000 đồng. Ngân hàng TMCP SGT không phải nộp tiền án phí, Ngân hàng TMCP SGT đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 591.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002022 ngày 08/10/2020 được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 299, khoản 7 Điều 323, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 91, khoản 2 Điều 95 của luật các tổ chức tín dụng năm 2010.
- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGT

Buộc ông Trần Chí Ng có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền:

- Nợ gốc: 22.903.148đ;
- Nợ lãi quá hạn: 9.557.454đ;
- Tổng cộng là: 32.460.602đ (Tổng dư nợ tính đến ngày 08/4/2021). Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà ông Ng phải thanh toán cho bên vay theo hợp đồng thì kể từ ngày tiếp theo ông Ng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Trần Chí Ng có nghĩa phải nộp là 1.623.000 đồng. Ngân hàng TMCP SGTT không phải nộp tiền án phí, Ngân hàng TMCP SGTT đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 591.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002022 ngày 08/10/2020 được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- Chi cục THA thị xã Giá Rai;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quốc Khởi